TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày: 10 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ -TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Trần Mộng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Chung Kim Sang

- Ông Trần Đăng Khoa

- ***Thư ký phiên tòa****:* Ông Nguyễn Nguyên Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa***: Ông Trần Chí Thức- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 251/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn Ch, tên gọi khác: Gi Ba Khóa, Tạ Minh Gi, Tạ Văn Gi

Sinh ngày 02/01/1991. Tại thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Nơi ĐKTT: Ấp Tân H, xã Mỹ L, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Số 230/4 đường C, khu phố 1, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Q (đã chết) và bà Mai Thị V; Có vợ Trần Thị T, con 02 người sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 10/10/2022, bị Công an V, thành phố R xử phạt 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định số 25/QĐ-XPHC, ngày 10/10/2022, chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân:

- Ngày 09/5/2006, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 621/QĐ-UB-NC ngày 21/4/2006, về hành vi Gây rối trật tự công cộng, thời hạn 24 tháng, đến ngày 09/5/2008 chấp hành xong, đã được xóa tiền sự.

- Ngày 29/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Kiên Giang, xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 14/2010/HSST, ngày 29/7/2010, ngày 09/4/2012 chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

- Ngày 05/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Ch, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 88/2014/HSST, ngày 05/12/2014; đến ngày 06/3/2015 Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm bác kháng cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm, theo bản án số 51/2015/HSPT ngày 06/3/2015, ngày 27/7/2015 chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

- Ngày 14/7/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 160/2017/HSST, ngày 14/7/2017, ngày 13/6/2019 chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ ngày 21/10/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 55 phút, ngày 21/10/2022, tại khu vực đầu hẻm 230, đường C, khu phố 1, phường V, thành phố R, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R phối hợp cùng Công an phường V bắt quả tang Phạm Văn Ch, sinh ngày 02/01/1991, đang tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Chí 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh, bên trong có chứa các hạt chất rắn, màu trắng không đồng nhất; sau đó Phạm Văn Ch tự nguyện giao nộp tại nhà số 230/4 C, phường V, thành phố R 01 (một) bình nhựa, phía trên nắp có gắn một ống nhựa màu đỏ và một ống thủy tinh (nỏ) bên trong ống thủy tinh có chứa chất bám dính màu vàng đục, nghi là chất ma túy.

Qua điều tra xác định vào khoảng 23 giờ, ngày 21/10/2022, Phạm Văn Ch một mình đi đến khu vực cầu Xuyên Á, thuộc xã M, huyện Ch, tỉnh Kiên Giang, tìm gặp người đàn ông tên Ng (chưa rõ nhân thân, địa chỉ) hỏi mua của người này

một bịch ma túy đá với giá 300.000 đồng, sau khi mua được ma túy thì bị cáo Ch cầm trên tay phải đi tìm nơi để sử dụng, khi đi đến khu vực đầu hẻm 230, đường C, phường V, thành phố R thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R phối hợp cùng Công an phường V bắt quả tang, thu giữ tang vật là ma túy Phạm Văn Ch đang cầm trên tay.

** Việc thu giữ tài liệu, đồ vật:*

- 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh, bên trong có chứa các hạt chất rắn, màu trắng không đồng nhất (gói 1);

- 01 (một) một ống thủy tinh (nỏ) bên trong ống thủy tinh có chứa chất bám dính màu vàng đục (gói 2);

- 01 (một) bình nhựa, bên trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu đỏ.

* Kết luận giám định số 1040/KL-KTHS ngày 27/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận ma túy thu giữ được của Phạm Văn Ch như sau:

- Gói 1: Các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài, viền màu xanh được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2653 gam.

- Gói 02: Chất bám dính màu vàng đục bên trong 01 (một) ống thủy tinh (nỏ) được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0658 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

* Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSRG ngày 27/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Phạm Văn Ch về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại phiên tòa, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng và ma túy còn lại sau giám định gồm: 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1040/2022/gói 01 có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Lê Văn

T và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1040/2022/gói 02 có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Lê Văn T và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) bình nhựa, trên nắp có gắn 01 (một) ống nhựa màu đỏ.

* *Bị cáo nói lời sau cùng*: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra - Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo Phạm Văn Ch khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào lúc 23 giờ 55 phút, ngày 21/10/2022, tại khu vực đầu hẻm 230, đường C, khu phố 1, phường V, thành phố R, bị cáo Phạm Văn Ch bị bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,2653 gam. Sau đó bị cáo tự nguyện giao nộp tại nhà 01 (một) bình nhựa, phía trên nắp có gắn một ống nhựa màu đỏ và một ống thủy tinh (nỏ) bên trong ống thủy tinh có chứa chất bám dính màu vàng đục, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,0658. Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,3311gam loại Methamphetamine.

- Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn Ch cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách

quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy. Nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm mà không suy nghĩ đến hậu quả, mua ma túy về tàng trữ để sử dụng, Do đó, cần xét xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Đồng thời, qua xét xử nhằm tuyên truyền tác hại ma túy, ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội để tuyên xử mức án phù hợp. Xét bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thái độ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên xét xử bị cáo mức án đầu khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của nhà nước đối với người thật sự biết ăn năn hối cải, để bị cáo có thời gian học tập cải tạo sớm hòa nhập với cộng đồng.

[4]- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1040/2022/gói 01 có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Lê Văn T và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1040/2022/gói 02 có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Lê Văn T và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) bình nhựa, trên nắp có gắn 01 (một) ống nhựa màu đỏ.

[8] Các vấn đề khác: Đối với người tên đàn ông tên Ng do chưa xác định rõ, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, khi xác định có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Phạm Văn Ch** (Tên gọi khác: Gi Ba Khóa, Tạ Minh Gi, Tạ Văn Gi) **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 21/10/2022).

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1040/2022/gói 01 có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Lê Văn T và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1040/2022/gói 02 có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Lê Văn T và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) bình nhựa, trên nắp có gắn 01 (một) ống nhựa màu đỏ.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 12/QĐ-VKS ngày 27/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày10/02/2023).

* ***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA Tp.Rạch Giá;
- Nhà tạm giữ, CQĐT- CA TP. Rạch Giá;
- Bị cáo;
- Lưu./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Trần Mộng Thúy